

Số: /KH-UBND

Quảng Xương, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI)
huyện Quảng Xương năm 2024

Thực hiện các Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hoá: số 4511/QĐ-UBND ngày 10/11/2021 về việc phê duyệt Đề án đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện (DDCI) tỉnh Thanh Hóa; số 3770/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa (DDCI Thanh Hóa) năm 2023.

Căn cứ kết quả chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa (DDCI Thanh Hóa) năm 2023 được Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Thanh Hóa (VCCI Thanh Hóa) công bố ngày 20/5/2024; theo đó, điểm số chỉ số DDCI huyện Quảng Xương đạt 64,88 điểm, xếp hạng thứ 07/27 huyện, thị xã, thành phố; là đơn vị đứng đầu trong nhóm điều hành khá trên toàn tỉnh. Tuy nhiên, chỉ số DDCI của huyện Quảng Xương năm 2023 tụt một bậc so với kết quả năm 2022, tương ứng điểm chỉ số giảm 7,6 điểm. Qua số liệu đánh giá của VCCI Thanh Hóa, kết quả chỉ số DDCI năm 2023 của huyện còn một số hạn chế cần được cải thiện và nâng cao trong năm tới, điểm số của một số chỉ số thành phần còn xếp ở thứ hạng thấp, như: Chỉ số chi phí không chính thức có điểm số 5,75, xếp thứ 20 toàn tỉnh, giảm 1,13 điểm so với năm 2022; Chỉ số tính năng động và vai trò của người đứng đầu có điểm số 6,98, xếp thứ 17 toàn tỉnh, giảm 0,68 điểm so với năm 2022; Chỉ số tiếp cận đất đai của huyện giảm 0,98 điểm so với năm 2022...

Để nâng cao thứ hạng DDCI huyện Quảng Xương năm 2024, phấn đấu DDCI của huyện năm 2024 và các năm tiếp theo được trong top đầu bảng xếp hạng DDCI của tỉnh và thuộc nhóm điều hành tốt. UBND huyện Quảng Xương ban hành kế hoạch Cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) huyện Quảng Xương năm 2024, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục nâng cao nhận thức và hành động của các phòng, ngành, đơn vị trong thực hiện chủ trương “Chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp”; nêu cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân; không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng điều hành nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh vì sự phát triển của doanh nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội huyện Quảng Xương.

2. Mục tiêu cụ thể

Phân đầu điểm số DDCI huyện Quảng Xương năm 2024 nằm trong top đầu bảng xếp hạng DDCI của tỉnh và thuộc nhóm điều hành tốt theo hướng nâng cao điểm số, nâng cao thứ hạng của các chỉ số thành phần. Trên cơ sở kết quả các chỉ số thành phần DDCI năm 2023, UBND huyện tổ chức thực hiện, phân đầu đạt được các điểm số năm 2024 như sau:

- Chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin: Nâng điểm số Chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin từ 6,75 điểm (xếp thứ 7 toàn tỉnh) lên 8,5 điểm trở lên, nằm trong nhóm đánh giá “tốt” của tỉnh.

- Chỉ số Tính năng động và vai trò của người đứng đầu: Nâng điểm chỉ số tính năng động và vai trò của người đứng đầu từ 6,98 điểm (xếp thứ 17 toàn tỉnh) lên 9,3 điểm trở lên, nằm trong nhóm đánh giá “tốt” của tỉnh.

- Chỉ số Chi phí thời gian: Cải thiện chỉ số Chi phí thời gian từ 6,5 điểm (xếp thứ 10 toàn tỉnh) lên 8,0 điểm trở lên, nằm trong nhóm đánh giá “tốt” của tỉnh.

- Chỉ số Chi phí không chính thức: Cải thiện điểm số Chi phí không chính thức từ 5,75 điểm (xếp thứ 20 toàn tỉnh) lên 8,0 điểm trở lên, nằm trong nhóm đánh giá “tốt” của tỉnh.

- Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng: Nâng điểm số Cạnh tranh bình đẳng từ 6,22 điểm (xếp thứ 7 toàn tỉnh) lên 8 điểm trở lên, nằm trong nhóm đánh giá “tốt” của tỉnh.

- Chỉ số Hỗ trợ doanh nghiệp: Nâng điểm số của Chỉ số hỗ trợ doanh nghiệp từ 6,79 điểm (xếp thứ 11 toàn tỉnh) lên 8,0 điểm trở lên, nằm trong nhóm đánh giá “tốt” của tỉnh.

- Chỉ số Thiết chế pháp lý: Nâng điểm số của Chỉ số Thiết chế pháp lý từ 7,23 điểm (xếp thứ 12 toàn tỉnh) lên 8,3 điểm trở lên, nằm trong nhóm đánh giá “tốt” của tỉnh.

- Chỉ số Tiếp cận đất đai: Cải thiện điểm số của Chỉ số Tiếp cận đất đai từ 5,81 điểm (xếp thứ 7 toàn tỉnh) lên 8,0 điểm trở lên, nằm trong nhóm đánh giá “tốt” của tỉnh.

3. Yêu cầu

- Trưởng các phòng, ngành, đơn vị, UBND các xã, thị trấn theo nhiệm vụ được giao, chỉ đạo khắc phục ngay những hạn chế, yếu kém, những chỉ tiêu, chỉ số thành phần có kết quả đánh giá thấp; đồng thời, thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ được giao, chấn chỉnh, xử lý kịp thời những biểu hiện tiêu cực trong giải quyết công việc cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Quán triệt nâng cao nhận thức cán bộ, công chức, viên chức về tầm quan trọng của việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ và sự năng động, sáng tạo của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong giải quyết các vấn đề liên quan đến doanh nghiệp.

Đơn vị được giao chủ trì và các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong thực hiện cải thiện chỉ số thành phần của Chỉ số DDCI; đề xuất giải pháp và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để đạt được mục tiêu đề ra, yêu cầu Trưởng các phòng, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể sau:

1. Chỉ số Tính minh bạch và tiếp cận thông tin

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc công khai, minh bạch đối với các thông tin, văn bản hay kết quả giải quyết công việc để doanh nghiệp, người dân được biết và khai thác, phục vụ cho nhu cầu đầu tư, sản xuất, kinh doanh; cập nhật, đăng tải đầy đủ, kịp thời các quy hoạch, kế hoạch về xây dựng, đất đai...các cơ chế, chính sách, các chương trình, kế hoạch, đề án, các văn bản chỉ đạo liên quan đến doanh nghiệp lên Cổng thông tin điện tử huyện.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND – UBND huyện.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao, các phòng, ngành, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện kịp thời, đúng hạn các nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND huyện, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện giao.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ngành, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tiếp tục thực hiện hiệu quả định kỳ hàng tháng tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị, báo cáo UBND huyện tại phiên họp thường kỳ hàng tháng; trong đó, đề xuất phê bình, xử lý các đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao; tổng hợp kết quả thực hiện cả năm phục vụ đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ năm 2024.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND – UBND huyện.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Các Phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn khi tham mưu văn bản giải quyết thủ tục hành chính phải đảm bảo đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu và đúng thời gian quy định.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ngành, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) UBND các xã, thị trấn thường xuyên rà soát, bổ sung, cập nhật và công khai thủ tục hành chính, các loại phí, lệ phí, mẫu hồ sơ, đường dây nóng tại bộ phận một cửa các cấp

- Đơn vị thực hiện: UBND các xã, thị trấn.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Chỉ số Tính năng động và vai trò của người đứng đầu

a) Nâng cao trách nhiệm đầu mối, phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh; các phòng, đơn vị có liên quan của các sở, ngành cấp tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ; chủ động, tích cực triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các sở, ngành cấp tỉnh đến các cơ quan, đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong huyện.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ngành, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Chủ động nắm bắt, tiếp thu các ý kiến đóng góp, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ngành, đơn vị
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Xây dựng và triển khai hiệu quả Kế hoạch Cải cách hành chính hằng năm của huyện và Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 03/01/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Quảng Xương.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nội vụ huyện.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 06/3/2024 của UBND huyện về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng trên địa bàn huyện Quảng Xương năm 2024.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Thanh tra huyện.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thường xuyên gặp gỡ, lắng nghe ý kiến phản ánh kiến nghị, phản hồi của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Chỉ số Chi phí thời gian

a) Các phòng, ban chuyên môn, Chi cục thuế khu vực thành phố Sầm Sơn – Quảng Xương, Kho bạc nhà nước huyện, cán bộ công chức, viên chức xử lý giải quyết công việc hiệu quả, đúng thời hạn; đẩy mạnh việc rút ngắn thời gian xử lý thủ tục hành chính so với quy định. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc “4 tăng” gồm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường công khai minh bạch trong giải quyết TTHC, tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, tăng sự hài lòng của tổ chức, công dân; “2 giảm” là giảm thời gian, giảm chi phí thực hiện TTHC; “3 không” là không phiền hà sách nhiễu, không yêu cầu bổ sung hồ sơ quá 1 lần, không trễ hẹn trong quá trình xử lý công việc cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Các phòng, ban chuyên môn, Chi cục thuế khu vực thành phố Sầm Sơn – Quảng Xương, Kho bạc nhà nước huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Thực hiện nghiêm việc đánh giá kết quả thực hiện và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, thuộc thẩm quyền quản lý, sử dụng, đảm bảo khách quan, công bằng, công khai, minh bạch theo đúng quy định tại Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc giải quyết hồ sơ, công việc của cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng chậm trễ trong giải quyết công việc được giao; xử lý kịp thời, nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật đối với các trường hợp chậm trễ trong xử lý công việc, chất lượng tham mưu thấp, có hành vi gây khó khăn, phiền hà, nhũng nhiễu, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, vi phạm các quy định trong tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính,...; đặc biệt ở các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực như đất đai, xây dựng, chế độ chính sách,...

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nội vụ huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trong sở, ngành và địa phương và Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 22/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp. Trường hợp thanh tra đột xuất khi doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm, phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Thanh tra huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Chỉ số Chi phí không chính thức

a) Nghiêm cấm việc yêu cầu bổ sung hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định; không nhận bổ sung hồ sơ thủ tục hành chính tại phòng chuyên môn trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính gây khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Đơn vị chủ trì: Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Thường xuyên thực hiện việc kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nhiệm vụ được giao gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp; chú trọng công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức chính trị, phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những người trực tiếp giải quyết các thủ tục cho doanh nghiệp. Rà soát, sắp xếp chuyên đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Nội vụ huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Cán bộ, công chức thuộc các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác tham mưu, đề xuất thuộc lĩnh vực phụ trách, hạn chế sự chồng chéo, đùn đẩy, tạo cơ hội hình thành các tiêu cực, vướng mắc.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng

Các phòng, ngành, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thường xuyên tăng cường việc chỉ đạo cán bộ, công chức trong công tác mưu giải quyết hồ sơ công việc không ưu tiên, đối xử phân biệt giữa các doanh nghiệp và hộ kinh doanh, doanh nghiệp lớn với doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp trên địa bàn và doanh nghiệp trong tỉnh; đảm bảo tính công bằng, khách quan, đặc biệt là các công việc liên quan đến đất đai, đấu thầu, đấu giá quyền sử dụng đất.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Chỉ số Hỗ trợ doanh nghiệp

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả việc tổ chức đối thoại doanh nghiệp theo định kỳ; hội nghị đối thoại đảm bảo đầy đủ các thành phần, quy mô, lĩnh vực khác nhau được tham dự.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính – Kế hoạch.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị; các doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng quý.

b) Các phòng Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và PTNT chủ trì, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về hồ sơ, thủ tục, các cơ chế, chính sách về lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, lĩnh vực nông nghiệp của Trung ương, của tỉnh; của huyện (nếu có).

- Đơn vị chủ trì: Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và PTNT.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Văn phòng HĐND – UBND huyện thực hiện có hiệu quả việc đăng tải, công khai kết quả giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND – UBND huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Bộ phận Tiếp công dân cấp huyện, cấp xã triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tiếp dân theo quy định của Luật Tiếp công dân ngày 25/11/2013 của Quốc hội, Nghị định số 64/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân.

- Đơn vị chủ trì: Bộ phận Tiếp công dân cấp huyện, cấp xã.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, ngành, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) UBND các xã, thị trấn thường xuyên giám sát, kiểm tra, chấn chỉnh công vụ, xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị mình vi phạm, gây khó khăn cho cá nhân, doanh nghiệp đến liên hệ.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Chỉ số Thiết chế pháp lý

a) Các phòng, ngành, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong quá trình xây dựng dự thảo các văn bản, chương trình phát triển kinh tế có liên quan đến doanh nghiệp, tổ chức triển khai việc lấy ý kiến của doanh nghiệp qua nhiều kênh, nhiều hình thức khác nhau, đảm bảo việc lấy ý kiến được công bố rộng rãi đến các doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, ngành, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Thường xuyên phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật mới sửa đổi liên quan đến doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Phòng Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị tăng cường giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi quản lý Nhà nước của UBND huyện đảm bảo tính công bằng, minh bạch và theo đúng quy định của pháp luật, không để tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Công an huyện tăng cường chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự, chống bảo kê, trộm cắp trên địa bàn huyện, tạo sự an tâm cho doanh nghiệp trong quá trình sản xuất kinh doanh. Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn giải quyết có hiệu quả các vụ việc xâm hại tài sản của doanh nghiệp trên địa bàn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Chỉ số Tiếp cận đất đai

a) Thực hiện tốt công tác bồi thường GPMB, xác định nguồn gốc đất và giải quyết khó khăn, vướng mắc về đất đai; tuyên truyền, vận động các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất và tài sản trên đất bị thu hồi chấp hành pháp luật.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường; Hội đồng bồi thường, GPMB các dự án đầu tư trên địa bàn huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Bộ phận một cửa huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất chi nhánh huyện Quảng Xương tư vấn, hướng dẫn người sử dụng đất hoàn thiện hồ sơ, thủ tục cấp giấy chứng nhận QSDĐ theo quy định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. PHÂN CÔNG LÃNH ĐẠO PHỤ TRÁCH

1. Đồng chí Nguyễn Huy Nam – Chủ tịch UBND huyện:

Phụ trách chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp các chỉ số: Tính năng động và vai trò của người đứng đầu; Chi phí không chính thức.

2. Đồng chí Nguyễn Đình Dự - Phó Chủ tịch UBND huyện:

Phụ trách chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp các chỉ số: Chi phí thời gian; Cạnh tranh bình đẳng; Hỗ trợ doanh nghiệp; Thiết chế pháp lý.

3. Đồng chí Nguyễn Huy Nam - Phó Chủ tịch UBND huyện:

Phụ trách chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp các chỉ số: Chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin.

4. Đồng chí Hà Thế Anh - Phó Chủ tịch UBND huyện:

Phụ trách chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp các chỉ số: Tiếp cận đất đai.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, ngành, đơn vị và UBND các xã, thị trấn căn cứ nội dung kế hoạch hành động này, chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị mình để thực hiện có hiệu quả, cải thiện các chỉ số năng lực cạnh tranh theo nhiệm vụ được phân công. Định kỳ ngày 10 hàng quý, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua Phòng Tài chính – Kế hoạch) để tổng hợp.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch là Cơ quan Thường trực theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; là đầu mối tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ của các phòng, ngành, đơn vị, UBND các xã, định kỳ báo cáo UBND huyện.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc phải kịp thời phản ánh về UBND huyện (qua phòng Tài chính – Kế hoạch) để tổng hợp, hướng dẫn, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND huyện (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Văn phòng Huyện ủy;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các hội DN, CLB doanh nhân huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Huy Nam